

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bến Tre

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Xét Tờ trình số 5253/TTr-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc ban hành nghị quyết việc phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định việc phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

2. Các quy định về thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân và thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cơ quan địa phương cấp tỉnh quyết định tịch thu.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cơ quan địa phương cấp huyện và cấp xã quyết định tịch thu.

c) Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao chủ trì quản lý tài sản quyết định lập, phê duyệt phương án xử lý đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng do người có thẩm quyền quyết định tịch thu theo quy định.

2. Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu (*trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia*)

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản bao gồm:

Tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu do cơ quan thi hành án cấp tỉnh, cơ quan thi hành án cấp quân khu, cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh chuyển giao.

Tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu gồm: nhà, đất, xe ô tô do cơ quan thi hành án cấp huyện, cơ quan điều tra cấp huyện và Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện chuyển giao.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu do cơ quan thi hành án cấp huyện, cơ quan điều tra cấp huyện và Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện chuyển giao (*trừ tài sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh*).

3. Đối với tài sản là bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người nhận thừa kế (*trừ tài sản là di tích lịch sử - văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia*).

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, di sản không có người nhận thừa kế.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre Khóa IX Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 12 năm 2018./

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- Lãnh đạo VP.HĐND tỉnh (1b);
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Khởi, Đài PT-TH tỉnh;
- Phòng TH VP.HĐND tỉnh (6b);
- Trang TTĐT HĐND tỉnh, Trung tâm TTĐT;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Võ Thành Hạo